

CÁC PHƯƠNG HUYỆT CHỮA TRỊ BỆNH CỦA 14 ĐƯỜNG KINH (851 phương)**Phần 1. BỆNH VÙNG ĐẦU**

1. **Đau đỉnh đầu:** *Bách hội, Hợp cốc, Thái khê.*
2. **Đau đỉnh đầu:** *Bách hội, Hợp cốc, Thái xung.*
3. **Đau đầu:** *Bách hội, Ấn đường, Thái dương, Hợp cốc.*
4. **Đau đầu:** *Thượng tinh, Hợp cốc.*
5. **Đầu phong đau đầu:** *Bách hội, Hợp cốc, Kinh cốt, Thân mạch.*
6. **Đầu phong:** *Bách hội, Thượng tinh, Hợp cốc.*
7. **Đau đầu:** *Tam dương lạc, Phong trì.*
8. **Đau đầu:** *Tứ độc, Phong trì thẩu Phong trì bên kia, Thái dương thẩu Suất cốc.*
9. **Đau đầu:** *Đồng tử liêu, Tán trúc, Phong trì, Dương phụ.*
10. **Nóng rét đau đầu, mồ hôi không ra:** *Dương trì, Phong môn, Thiên trụ, Đại chùy.*
11. **Đau đầu:** *Thông thiên, Thái dương, Phong trì, Hợp cốc.*
12. **Đau đầu:** *Can du, Mệnh môn.*
13. **Váng đầu mắt ngủ:** *Phong long, An miên, Thần môn.*
14. **Đau phía trước đầu:** *Thần đình, Thượng tinh, Ấn đường.*
15. **Đau phía sau đầu:** *Phong trì, Đại chùy, Hậu khê.*
16. **Đau một bên đầu:** *Phong trì, Huyền chung, Hiệp khê.*
17. **Đau một bên đầu:** *Phong trì, Ty trúc không, Trung chủ.*
18. **Đau một bên đầu:** *Đầu duy, Liệt khuyết.*
19. **Đau một bên đầu:** *Đầu duy, Suất cốc hoặc Đầu duy thẩu Suất cốc.*
20. **Đầu và gáy đau:** *Chí âm, Phong trì, Thái dương.*
21. **Đầu choáng mắt đau:** *Phi dương, Hợp cốc.*
22. **Viêm não Nhật Bản B:** *Bách hội, Phong phủ, Đại chùy, Khúc trì.*
23. **Viêm màng não:** *Phong trì, Đại chùy, Khúc trì, Dương lăng tuyền.*
24. **Đại não phát triển không đều khắp:** *Á môn, Đại chùy, Ất minh, Nội quan, Túc tam lý, Tích tam huyết.*